

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRĂNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/LĐ-ST.

Ngày 30-9-2020

V/v “*Bồi thường thiệt hại do đơn
phương chấm dứt hợp đồng lao
động trái pháp luật*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRĂNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Diễm;
2. Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2020/TLST-LĐ ngày 30 tháng 6 năm 2020 về “*Bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-LĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐST-LĐ và ngày 18 tháng 9 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2020/QĐST-LĐ ngày 26 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Cẩm H, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố BN, phường GB, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: E8/3 đường TT, thị trấn TT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 12 năm 2019); vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Phúc T là Luật sư của Công ty Luật Hợp Danh Nam Trí Việt thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. *Bị đơn*: Công ty LH; địa chỉ: Số 6, Khu công nghiệp TB thuộc phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn:

- Ông FONG LIK HO N; là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Tổng giám đốc Công ty LH); vắng mặt.

- Ông Ma Chi H, chức vụ: Phó Tổng giám đốc; là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 22-9-2018); vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị P, chức vụ: Trợ lý Phó Tổng giám đốc; là người đại diện theo ủy quyền của ông Ma Chi H (Văn bản ủy quyền ngày 30-9-2020); có mặt.

- Bà Nguyễn Trần Ngọc T1, chức vụ: Trưởng phòng nhân sự; là người đại diện theo ủy quyền của ông Ma Chi H (Văn bản ủy quyền ngày 30-9-2020); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, Ông Nguyễn Minh Đ trình bày:

Bà Huỳnh Thị Cẩm H là người lao động của Công ty LH theo hợp đồng lao động ngày 11-03-2010 và được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn từ ngày 11-4-2012. Với mức lương chính là: 5.450.000đồng/tháng; phụ cấp thâm niên là: 120.000đồng; chuyên cần là: 100.000đồng; các khoản bổ sung khác (nếu có) và phúc lợi khác như hỗ trợ sinh hoạt là: 470.000đồng; xăng dầu là: 350.000đồng; tiền cơm là: 14.000đồng/phần và bà H giữ chức vụ: Tổ trưởng.

Quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 28-8-2019 thì Công ty LH bắt công nhân làm liên tục nên xảy ra việc đình công và lãn công. Công ty LH yêu cầu bà H nói chuyện với công nhân để công nhân làm việc lại bình thường, quá trình nói chuyện bà H bị đột quỵ được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng).

Ngày 31-8-2019, bà H vào Công ty LH làm việc bình thường. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, thì bà H được mời đến phòng nhân sự để làm việc nội dung Công ty LH cho rằng bà H tiết lộ đơn giá làm công nhân ngừng việc và đình công nên quyết định sa thải bà H, đồng thời yêu cầu bảo vệ áp giải bà H ra khỏi Công ty LH.

Đến 07 giờ 25 phút ngày 03-9-2019, bà H đến Công ty LH nhận quyết định sa thải nhưng bảo vệ không cho vào, lý do Công ty LH đã sa thải. Đến 09 giờ 00 phút cùng ngày 03-9-2019, Công ty LH yêu cầu bà H ký vào đơn xin nghỉ việc mới được nhận quyết định sa thải và trả tiền lương những ngày bà H đã được làm việc nhưng bà H không ký vào đơn. Công ty LH yêu cầu bảo vệ dẫn bà H ra khỏi Công ty LH.

Ngày 17-9-2019, bà H có đơn yêu cầu Hòa giải viên huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) hòa giải tranh chấp lao động cá nhân theo quy định

pháp luật lao động. Ngày 08-10-2019, Hòa giải viên tiến hành hòa giải tranh chấp lao động theo quy định pháp luật lao động nhưng không thành.

Đến ngày 29-8-2019, thì Công ty LH giao cho bà H Quyết định chấm dứt HĐLĐ số: 01-2019/QĐ-LH ngày 29-8-2019 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Huỳnh Thị Cẩm H kể từ ngày 29-8-2019 lý do việc riêng. Đây là quyết định trái quy định của pháp luật, bà H không có đơn xin nghỉ việc. Do đó, bà H khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên bố Quyết định Quyết định chấm dứt HĐLĐ số: 01-2019/QĐ-LH ngày 29-8-2019 của Công ty LH là quyết định trái pháp luật, yêu cầu Công ty LH phải trả tiền chế độ theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động, cụ thể:

- Trả tiền BHXH, BHYT và những ngày không được làm việc là 5.570.000 đồng 01 tháng theo đơn khởi kiện là 08 tháng nay nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là tính đến ngày xét xử, tính từ ngày 01-9-2019 tạm tính đến ngày 30-9-2020 là 13 tháng, tổng cộng là: 72.410.000đồng.

- Trả ít nhất 02 tháng tiền lương và phụ cấp lương, mỗi tháng số tiền là 5.570.000đồng/tháng, tổng cộng là: 11.140.000đồng.

- Bồi thường tiền vi phạm thời gian báo trước đối với hợp đồng không xác định thời hạn là 45 ngày lương (5.570.000đồng/26), tổng cộng là: 9.640.000đồng.

- Bồi thường danh dự và chi phí quá trình khiếu nại số tiền 30.000.000đồng.

Tổng cộng bà H yêu cầu bồi thường tổng số tiền: 134.330.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty LH, bà Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Trần Ngọc T1 thống nhất cùng trình bày: Công ty LH đồng ý có đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và đồng ý chấp nhận 01 phần yêu cầu của nguyên đơn. Vì quá trình lao động bà H có vi phạm kỷ luật lao động như tiết lộ bí mật kinh doanh làm cho công nhân ngừng việc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quá trình sản xuất của Công ty LH. Nhưng do việc xử lý kỷ luật lao động chưa chặt chẽ và chưa đúng quy trình nên Công ty LH đồng ý trả tiền chế độ theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động, cụ thể:

- Công ty LH không đồng ý trả tiền BHXH, BHYT vì đã chốt sổ.

- Công ty LH đồng ý trả 02 tháng lương do việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng.

- Công ty LH đồng ý trả cho bà H 02 tháng lương. Do bà H không đồng ý làm việc lại tại Công ty LH mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng.

- Công ty LH đồng ý trả cho bà H 02 tháng lương. Do bà H không được đi làm việc trong thời gian nghỉ việc mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng.

- Công ty LH đồng ý bồi thường tiền vi phạm thời gian báo trước đối với hợp đồng không xác định thời hạn là 45 ngày lương (5.580.000đồng/26), tổng cộng là: 9.660.000đồng.

- Không đồng ý bồi thường danh dự và chi phí quá trình khiếu nại: 30.000.000đồng.

Tổng cộng Công ty LH đồng ý bồi thường tổng số tiền là: 43.140.000 (Bốn mươi ba triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày: Đồng ý với các khoản tiền bồi thường như bị đơn đã thống nhất. Nguyên đơn vẫn yêu cầu Tòa án buộc Công ty LH phải bồi thường những ngày không được làm việc là 5.570.000 đồng tính đến ngày xét xử, tính từ ngày 01-9-2019 tạm tính đến ngày 30-9-2020 là 13 tháng. Tổng cộng bà H yêu cầu bồi thường tổng số tiền: 134.330.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 38, 42, Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động" của bà Huỳnh Thị Cẩm H đối với Công ty LH.

Tuyên bố: Quyết định số 01-2019/QĐ-LH, ngày 29-8-2019 của Công ty LH là trái pháp luật.

Buộc Công ty LH có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Huỳnh Thị Cẩm H theo quy định của pháp luật, như các khoản: Tiền lương, BHXH, BHYT nhưng ngày không được làm việc; 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động; 02 tháng tiền lương do người lao động không muốn quay lại Công ty LH làm việc và 45 ngày lương do vi phạm thời gian báo trước.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Cẩm H đòi Công ty LH bồi thường danh dự và chi phí quá trình khiếu nại.

Về án phí: Miễn án phí lao động sơ thẩm cho bà Huỳnh Thị Cẩm H. Công ty LH chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do bị đơn chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, yêu cầu Công ty phải trả tiền chế độ theo Điều 42 Bộ luật Lao động, cụ thể:

- Trả tiền BHXH, BHYT và những ngày không được làm việc là 5.570.000 đồng mỗi tháng tính đến ngày xét xử, từ ngày 01-9-2019 tạm tính đến ngày 30-9-2020 là 13 tháng, tổng cộng là: 72.410.000đồng. Trả ít nhất 02 tháng tiền lương và phụ cấp lương, mỗi tháng số tiền là 5.570.000đồng/tháng, tổng cộng là: 11.140.000đồng. Bồi thường tiền vi phạm thời gian báo trước đối với hợp đồng không xác định thời hạn là 45 ngày lương (5.570.000đồng/26), tổng cộng là: 9.640.000đồng. Bồi thường danh dự và chi phí quá trình khiếu nại số tiền 30.000.000đồng. Tổng cộng bà H yêu cầu bồi thường tổng số tiền: 134.330.000 đồng.

Công ty LH thống nhất việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là trái pháp luật và đồng ý trả tiền chế độ theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động, cụ thể: Công ty LH đồng ý trả 02 tháng lương do việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng. Công ty LH đồng ý trả cho bà H 02 tháng lương. Do bà H không đồng ý làm việc lại tại Công ty LH mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng. Công ty LH đồng ý trả cho bà H 02 tháng lương. Do bà H không được đi làm việc trong thời gian nghỉ việc mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng. Công ty LH đồng ý bồi thường tiền vi phạm thời gian báo trước đối với hợp đồng không xác định thời hạn là 45 ngày lương (5.580.000đồng/26), tổng cộng là: 9.660.000đồng. Không đồng ý bồi thường danh dự và chi phí quá trình khiếu nại: 30.000.000đồng. Tổng cộng Công ty LH đồng ý bồi thường tổng số tiền là: 43.140.000 (Bốn mươi ba triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy: Theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật lao động thì hợp đồng lao động có thể chấm dứt do 02 bên thỏa thuận. Theo Quyết định số 01-2019/QĐ-LH, ngày 29-8-2019 của Công ty LH về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Huỳnh Thị Cẩm H thì lý do chấm dứt là do bà H có đơn xin nghỉ. Thực tế, bà H không có đơn xin nghỉ.

Do đó, Quyết định số 01-2019/QĐ-LH, ngày 29-8-2019 của Công ty LH về việc chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 29-8-2019 lý do việc riêng là trái quy định tại Điều 36, 38 của Bộ luật lao động. Quá trình làm việc các bên đương sự đều xác định quyết định chấm dứt hợp đồng lao động là trái pháp luật nên cần ghi nhận.

Theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật lao động quy định nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật phải nhận người lao động trở lại làm việc theo hợp đồng lao động đã giao kết và phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động. Theo yêu cầu của nguyên đơn, trong quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện cho bị đơn đồng ý bồi thường các khoản như:

- Công ty LH đồng ý trả 02 tháng lương do việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng.

- Công ty LH đồng ý trả cho bà H 02 tháng lương. Do bà H không đồng ý làm việc lại tại Công ty LH mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng.

- Công ty LH đồng ý trả cho bà H 02 tháng lương. Do bà H không được đi làm việc trong thời gian nghỉ việc mỗi tháng là 5.580.000đồng, tổng cộng số tiền là 11.160.000đồng.

- Công ty LH đồng ý bồi thường tiền vi phạm thời gian báo trước đối với hợp đồng không xác định thời hạn là 45 ngày lương (5.580.000đồng/26), tổng cộng là: 9.660.000đồng.

Tổng cộng Công ty LH đồng ý bồi thường tổng số tiền là: 43.140.000 (Bốn mươi ba triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Ngược lại Công ty LH không đồng ý trả tiền BHXH, BHYT và những ngày không được làm việc vì đã chốt sổ bảo hiểm, và không đồng ý bồi thường danh dự và chi phí quá trình khiếu nại: 30.000.000đồng.

Xét thấy ý kiến của phía bị đơn là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên ghi nhận.

[5] Án phí:

Người lao động khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí. Do đó, bà Huỳnh Thị Cẩm H được miễn tiền án phí đối với một phần yêu cầu khởi kiện là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 36, 38, 42 và 48 của Bộ luật Lao động năm 2012; điểm a khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người lao động bà Huỳnh Thị Cẩm H về việc “*Bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật*” đối với Công ty LH.

Tuyên bố: Quyết định số 01-2019/QĐ-LH, ngày 29-8-2019 của Công ty LH, quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà Huỳnh Thị Cẩm H là trái pháp luật.

Buộc Công ty LH phải bồi thường cho bà Huỳnh Thị Cẩm H số tiền 43.140.000 (Bốn mươi ba triệu một trăm bốn mươi nghìn nghìn) đồng do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí: Công ty LH phải chịu 2.157.000 (Hai triệu một trăm năm mươi bảy nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Tấn Đạt